

Bản án số: 76/2018/HS-ST
Ngày 12/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà Nguyễn Thị Vân, Cán bộ hưu trí trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội

Ông Đặng Viết Côi, Cán bộ hưu trí trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 82/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo: **TRẦN VĂN C (Tức Trần Ngọc C)**, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1986; nơi sinh và cư trú : Thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 08/12; nghề nghiệp : Không; con ông : Trần Ngọc T, sinh năm 1960; con bà : Bùi Thị T, sinh năm 1960; vợ : Trịnh Thị Mai T, sinh năm 1987 (Đã ly hôn); con : Có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự : Không; nhân thân : Ngày 07/9/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội: “*Cưỡng đoạt tài sản*”; ngày 10/10/2011 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa ra Quyết định số 855 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 02 năm; đã chấp hành xong ngày 13/12/2013; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại : Anh Đỗ Trọng A, sinh năm 1997; trú tại : Phố N, thị trấn V, huyện U, TP Hà Nội, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978; trú tại : Số nhà 196 phố T, thị trấn V, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

- Người làm chứng : Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1938; trú tại : Số nhà 20 phố N, thị trấn V, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 13 giờ ngày 29/7/2018, Trần Văn C đi đến trước cửa nhà bà Lê Thị Đ thì thấy bà Đ xách chiếc xô ra ngoài ngõ nhưng không khóa cửa nhà; thấy vậy, C đi vào nhà bà Đ tìm Đỗ Trọng A (tức Cò) là cháu bà Đ để mượn điện thoại, C gọi “Cò ơi” nhưng không thấy ai thừa, C đi tiếp vào phòng trong thì thấy A đang ngủ trên giường, ở đầu giường có 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen đang cắm sạc pin; C liền đi đến đầu giường cầm chiếc điện thoại rút sạc ra và cho vào túi quần bên trái của mình rồi đi ra ngoài. Sau đó, đi đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Văn Th ở số 196, phố Trần Đăng Ninh, thị trấn Vân Đình, C nói với anh Th: “Anh cho em vay một triệu, một hai hôm nữa em trả, em có cái điện thoại để làm tin”, anh Th hỏi: “Điện thoại nào”, Công lấy chiếc điện thoại vừa lấy trộm ra đưa cho anh Th và nói: “Đây, điện thoại của đứa em”, anh Th đồng ý, cầm điện thoại và đưa cho C vay 1.000.000 đồng, số tiền này Công đã chi tiêu cá nhân hết. Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Đỗ Trọng A ngủ dậy phát hiện bị mất điện thoại đã trình báo Công an thị trấn Vân Đình; đến 23^h30’ ngày 29/7/2018 biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên C đã xin đầu thú tại Công an thị trấn Vân Đình.

Vật chứng thu giữ gồm : 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen có Imeil: 355827087477136, lắp sim Viettel số: 0968545626.

Ngày 30/7/2018, Cơ quan CSĐT đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 72 đối với chiếc điện thoại nêu trên. Kết quả tại Bản kết luận số 65 ngày 31/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ứng Hòa kết luận : 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen trị giá: 7.500.000 đồng; 01 chiếc sim Viettel trị giá là: 50.000 đồng. Tổng cộng số tiền là: 7.550.000đ (bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 76/CT - VKS ngày 11/9/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội : “Trộm cắp tài sản” theo khoản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa : Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội : Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo C từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự; về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không giải quyết trong vụ án; về án phí áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, những người làm chứng, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Trần Văn C đã lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, chiều ngày 29/7/2018 bị cáo Công đã lén lút vào nhà bà Lê Thị Đ chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 7 của anh Đỗ Trọng A. Tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị 7.550.000đ (*bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

[2] Bằng hành vi nén lút chiếm đoạt tài sản có trị giá nêu trên của Trần Văn C. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản – tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, vì vậy Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người nghiện chất ma túy; nhân thân đã bị kết án tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” khi hết hạn tù trở về địa phương không chịu khó làm ăn mà lại tiếp tục phạm tội; thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và đảm bảo răn đe phòng ngừa, đồng thời cũng để cho bị cáo có thời gian cai nghiện. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét : Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt.

[4] Đối với anh Nguyễn Văn Th là người cầm chiếc điện thoại và cho C vay 1.000.000 đồng nhưng anh không biết đó là tài sản do Công phạm tội mà có nên anh không có lỗi, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[5] Bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng : Ngày 03/8/2018, anh Đỗ Trọng Anh đã nhận lại tài sản đầy đủ và có không yêu cầu gì.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng anh Th cho Công vay, nay anh Th không đề nghị bị cáo phải trả; vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C (Tức Trần Ngọc C) phạm tội : Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt : Trần Văn C (Tức Trần Ngọc C) 09 (Chín) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/7/2018).

2. Trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Xác nhận anh Đỗ Trọng A đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen có Imeil: 355827087477136, lắp sim Viettel số: 0968545626 và không có yêu cầu gì khác; anh Nguyễn Văn Thảo không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 1.000.000 (*Một triệu đồng*) đã vay.

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Trần Văn C (Tức Trần Ngọc C) phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 : Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và anh Đỗ Trọng A; kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú hoặc giao hợp lệ đối anh Nguyễn Văn Th (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)/.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung